TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 54/2026/HS-ST Ngày: 05 - 5 – 2026	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Phong và bà Phan Thị Hồng Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Quách Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2026/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2026/QĐXXST-HS ngày 20/4/2026 đối với bị cáo:

BÙI VĂN C (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/3/1998, CCCD số 017098003072; nơi cư trú: Xóm R, xã Y, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn N, sinh năm 1973 và bà Bùi Thị D, sinh năm 1971; có vợ là Bùi Thị M, sinh năm 1998, đã ly hôn; bị cáo có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án số 39/2023/HS-ST, ngày 11/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, nay là Tòa án nhân dân khu vực 15, tỉnh Phú Thọ xử phạt 21 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/11/2024.

Bị cáo đang bị tạm giữ từ ngày 21/01/2026, chuyển tạm giam ngày 23/01/2026; được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Trần Thị H, sinh ngày 17/7/1969; nơi cư trú: Xóm N, xã Y, tỉnh Phú Thọ; vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn C có 01 (một) tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Vào khoảng 17 giờ 10 phút, ngày 26/10/2025, Bùi Văn C, một mình đi bộ đến cửa hàng tạp hóa của gia đình bà Trần Thị H, sinh năm 1969 trú tại: xóm N, xã Y, tỉnh Phú Thọ mua thuốc lá để hút, khi vào đến trong quán Chỉnh quan sát xung quanh thấy không có người trông coi, quản lý nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, lúc này C đi vào gian phòng khách quan sát thấy dưới gầm ghế gỗ bên trái theo hướng từ ngoài cửa đi vào trong phòng khách có 01 (*một*) thùng giấy catton, C lấy ra xem thì phát hiện trong thùng giấy có 01 (*một*) chiếc túi da màu đen dạng ví bên trong có tiền nên C đã lấy trộm chiếc túi giấu vào trong người, sau đó C thấy bên trong thùng giấy còn có số tiền 70.000đ (*Bảy mươi nghìn đồng*) nên đã lấy trộm thêm số tiền đó và rời khỏi hiện trường. Lấy trộm được tài sản Bùi Văn C bắt xe khách đi đến phường H, tỉnh Phú Thọ để chơi, trên đường đi Chỉnh bỏ tiền trong túi da vừa trộm cắp được ra kiểm tra và đếm được số tiền 1.670.000 (*Một triệu sáu trăm bảy mươi nghìn*) đồng, C cầm lấy tiền rồi vứt chiếc túi ở dọc đường. Như vậy tổng số tiền Bùi Văn C đã trộm cắp được tại cửa hàng tạp hóa của bà Trần Thị H là 1.670.000 (*Một triệu sáu trăm bảy mươi nghìn*) đồng loại tiền do Ngân hàng N1 phát hành. Toàn bộ số tiền trộm cắp được Bùi Văn C đã tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 21/01/2026, Bùi Văn C đã đến Cơ quan Công an xã Y, tỉnh Phú Thọ đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. (Bút lục số 01-02; 59 -77).

Bản cáo trạng số 12/CT-VKS-KV15 ngày 01/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ truy tố Bùi Văn C về tội "Trộm cắp tài sản", điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng và không kêu oan.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố, tội danh và điều luật đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Bùi Văn C từ 09 – 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập giải quyết.

- Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Bùi Văn C không trình bày lời bào chữa.

Các ý kiến tranh luận: Bị cáo nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Kính mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mà Viện Kiểm sát đề nghị để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2]. Về căn cứ xác định tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 26/10/2025, lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác trong quản lý tài sản của chủ sở hữu, bị cáo Bùi Văn C có hành vi lén lút trộm cắp số tiền 1.670.000 (*Một triệu sáu trăm bảy mươi nghìn) đồng* của bà Trần Thị H, sinh năm 1969 trú tại: Xóm N, xã Y, tỉnh Phú Thọ. Tài sản bị cáo trộm cắp dưới 2.000.000 (*Hai triệu*) đồng, chưa đủ định lượng cấu thành tội trộm cắp tài sản. Nhưng do ngày 11/8/2023, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, nay là Tòa án nhân dân khu vực 15, tỉnh Phú Thọ xử phạt 21 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy, bị cáo Bùi Văn C đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, năng lực chịu trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng, bất an trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo là

người có nhân thân xấu, có 01 tiền án, đã bị xét xử về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, lao động lương thiện mà tiếp tục phạm tội để có tiền tiêu xài cá nhân do ham chơi, lười lao động. Do vậy, cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6]. Bị cáo Bùi Văn C không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, đã ly hôn và các con còn nhỏ. Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Thị H không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.670.000 (*Một triệu sáu trăm bảy mươi nghìn*) đồng nên không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Văn C 09 (*Chín*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21/01/2026.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ

ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thu Hương

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Thọ (cơ sở 3);
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Phòng hồ sơ, Công an tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam số 3, Công an tỉnh Phú Thọ;
- CQCSĐT Công an tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 15 - Phú Thọ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.